

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN ĐỊNH
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **34/2024/HS-ST**

Ngày 26 - 4 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN ĐỊNH, TỈNH THANH HÓA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoa.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Hoàng Thị Ngọc.

2. Ông Lê Minh Chiêu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nương - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định, Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Thúy Hằng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 4 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa xét xử C khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 29/2024/TLST - HS ngày 22 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2024/QĐXXST - HS ngày 12 tháng 4 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Trịnh Quốc C**, sinh ngày 01 tháng 9 năm 2003 tại xã Đ, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa. Nơi cư trú: Thôn H, xã Đ, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trịnh Dũng T, sinh năm 1973 và bà: Trịnh Thị H, sinh năm 1974; Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai, chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Lê Xuân TA**, sinh ngày 29 tháng 6 năm 2003 tại xã Đ, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa. Nơi cư trú: Thôn T, xã Đ, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 09/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê Xuân H, sinh năm 1980 và bà: Lưu Thị L, sinh năm 1982; Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất, chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 10/3/20..., bị C an huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa xử phạt vi phạm Hành chính về Hành vi “Xâm hại sức khỏe cho người khác”.

Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: **Lê Hữu Hồng H**, sinh ngày 07 tháng 10 năm 2005 tại xã Đ, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa. Nơi cư trú: Thôn T, xã Đ, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê Hữu T, sinh năm 1973 và bà: Lê Thị H, sinh năm 1977; Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai, chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Anh Bùi Quang L, sinh năm 1999 (Có mặt).

Địa chỉ: Thôn D, xã Đ, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

- *Người làm chứng*:

1. Chị Đỗ Thị Liên, sinh năm 1991 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn A, xã Đ, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

2. Chị Lê Thị Phú N, sinh năm 1998 (Vắng mặt).

3. Anh Trịnh Hữu H, sinh năm 1984 (Vắng mặt).

Đều trú tại: Khu 4, Thị trấn A, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

4. Chị Lê Thị Yến N, sinh năm 2006 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn M, xã Y, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 20 phút ngày 08/11/2023, Trịnh Quốc C cùng với Lê Xuân TA, Lê Hữu Hồng H và chị Lê Thị Yến N, sinh năm 2006, ở thôn M, xã Y, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa ngồi uống nước ở quán Bầu Ben, thuộc Khu 4, Thị trấn A, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa. Trong lúc uống nước tại quán, Trịnh Quốc C nhìn thấy anh Bùi Quang L, sinh năm 1999, ở thôn D, xã Đ, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa đang ngồi uống nước tại bàn bên cạnh. Lúc này, C nhớ tới việc chị Yến Nhi (là người yêu của C) nói về việc trước đây chị Nhi có quen và tìm hiểu anh L nên C ghen và bực tức. C nói với Lê Hữu Hồng H, Lê Xuân TA về việc C có mâu thuẫn với anh L. Nghe vậy, TA đi đến hỏi anh L về việc C có mâu thuẫn với anh C thì anh L trả lời không biết C và không có mâu thuẫn gì. Lúc này, H và C cũng đi đến chỗ anh L, do anh L không thừa nhận nên C tức giận chửi bới, còn TA dùng tay tát vào mặt anh L. H và C cũng xông vào, cả ba người vừa chửi bới, vừa dùng tay, chân đánh tới tấp vào đầu và người anh L.

Thấy xảy ra đánh nhau, chủ quán Bầu Ben ra can ngăn nên TA túm cổ áo, kéo anh L ra phía trước quán. Tại đây, C, H, TA tiếp tục đánh anh L từ khu vực lề đường Quốc lộ 45 (trước quán Bầu Ben) đến cửa hiệu áo cưới Chinh Nhung, thuộc

Khu 4, Thị trấn A, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa. Lúc này, H sử dụng 01 chiếc dép lê bằng nhựa màu vàng nâu, còn TA sử dụng 01 chiếc dép lê bằng da màu đen đánh nhiều cái vào đầu và người anh L. Khi bị đánh, anh L không phản kháng lại, chỉ lấy tay ôm đầu, đến khi anh L có lời xin lỗi và được chị Yến Nhi can ngăn thì C, H, TA mới dừng lại, quay về quán Bàu Ben rồi ra về. (BL số 69-76, 93-102, 110-121, 122-131).

Sự việc diễn ra tại nơi C cộng, kéo dài từ bên trong quán nước Bàu Ben ra khu vực lề đường Quốc lộ 45 (khoảng cách 30m); lúc này trong quán có đông người, làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của quán. Sau khi sự việc xảy ra, anh Bùi Quang L đã đến C an Thị trấn A, huyện Yên Định báo cáo sự việc. UBND Thị trấn A và trưởng khu 4, Thị trấn A, huyện Yên Định đã có báo cáo về vụ việc xảy ra tại nơi C cộng, tạo dư luận xấu trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn.

Tại biên bản xem xét dấu vết trên thân thể ngày 10/11/2023 của anh L ghi nhận những dấu vết sau: 01 vết bầm tím vùng cằm đầu; 01 vết thâm tím không liên tục kích thước 3x4cm vùng sau tai phải; 01 vết thâm tím không liên tục 01x02cm vùng thái dương bên phải; 01 vết xước da có rớm máu, kích thước 0,5cm vùng thái dương đỉnh bên trái (BL số 132).

Kết luận giám định số 1981/KLTTCT-PYTT ngày 28/11/2023 của Trung tâm pháp y Thanh Hóa xác định: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Bùi Quang Linh tại thời điểm giám định là 0% (BL số 146-147).

Đối với 05 tệp video trích xuất dữ liệu từ hệ thống camera của quán Bàu Ben và xung quanh khu vực xảy ra sự việc, kết luận giám định không bị cắt ghép hay chỉnh sửa gì (BL số 204).

Về vật chứng vụ án: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 chiếc dép phải (loại dép lê, không có quai) bằng da, màu đen, đã qua sử dụng do Lê Xuân TA tự nguyện giao nộp; 01 chiếc dép (loại dép lê, không có quai) bằng nhựa màu vàng nâu, chiếc bên phải đã qua sử dụng, mặt trên dép có chữ “VIP” màu trắng do Lê Hữu Hồng H tự nguyện giao nộp. Những vật chứng đang được bảo quản chờ xử lý theo quy định.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, Trịnh Quốc C, Lê Xuân TA và Lê Hữu Hồng H đã thăm hỏi, xin lỗi và bồi thường tiền viện phí cho anh L. Anh L không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 36/CT-VKSYĐ ngày 22/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định đã truy tố Trịnh Quốc C, Lê Xuân TA và Lê Hữu Hồng H phạm tội “Gây rối trật tự C cộng” theo Khoản 1 Điều 318 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Các bị cáo Trịnh Quốc C, Lê Xuân TA và Lê Hữu Hồng H khai nhận toàn bộ Hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định luận tội giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Trịnh Quốc C, Lê Xuân TA và Lê Hữu Hồng H phạm tội “Gây rối trật tự C cộng”.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Khoản 1 Điều 318, Điểm b, i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 58, Điều 65 của Bộ luật hình sự;

Đề nghị xử phạt bị cáo Trịnh Quốc C từ 06 tháng đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Đề nghị xử phạt bị cáo Lê Xuân TA từ 06 tháng đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Đề nghị xử phạt bị cáo Lê Hữu Hồng H từ 06 tháng đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Trịnh Quốc C, Lê Xuân TA và Lê Hữu Hồng H cho UBND xã Đ, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc dép bên phải (loại dép lê, không có quai) bằng da màu đen, đã qua sử dụng và 01 chiếc dép bên phải (loại dép lê, không có quai) bằng nhựa, màu vàng nâu đã qua sử dụng, mặt trên có chữ “VIP” màu trắng. Các vật chứng đang được tạm giữ tại Chi cục thi Hành án dân sự huyện Yên Định.

Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong nên không xem xét.

Về án phí: Thực hiện theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận: Các bị cáo Trịnh Quốc C, Lê Xuân TA và Lê Hữu Hồng H thống nhất với quan điểm luận tội và không có tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát. Các bị cáo nói lời sau cùng, đều nhận thấy Hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để các bị cáo có cơ hội sửa sai lỗi lầm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về tội danh:

Tại phiên tòa sơ thẩm các bị cáo Trịnh Quốc C, Lê Xuân TA và Lê Hữu Hồng H đã hoàn toàn thừa nhận: Vào khoảng 20 giờ 20 phút ngày 08/11/2023, tại quán nước Bầu Ben và khu vực lề đường Quốc lộ 45 thuộc địa phận Khu 4, Thị trấn A,

huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa, Trịnh Quốc C, Lê Xuân TA và Lê Hữu Hồng H đã có Hành vi chửi bới, sử dụng chân, tay và dép đánh anh Bùi Quang L. Hậu quả anh Bùi Quang L bị thương, ảnh hưởng đến việc kinh doanh của quán Bàu Ben, gây hoang mang, lo lắng và bức xúc trong quần chúng nhân dân, làm ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an xã hội trên địa bàn.

Lời khai nhận của các bị cáo Trịnh Quốc C, Lê Xuân TA và Lê Hữu Hồng H tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người liên quan, người làm chứng, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi của các bị cáo Trịnh Quốc C, Lê Xuân TA và Lê Hữu Hồng H chửi bới, dùng tay, chân và dép đánh anh L tại khu vực quán nước và khu vực lề đường Quốc lộ 45 gây mất trật tự C cộng, đã phạm vào tội “Gây rối trật tự C cộng”. Trong quá trình các bị cáo tham gia đánh nhau, Lê Xuân TA có sử dụng 01 chiếc dép bên phải (loại dép lê, không có quai) bằng da màu đen, đã qua sử dụng và Lê Hữu Hồng H có sử dụng 01 chiếc dép bên phải (loại dép lê, không có quai) bằng nhựa, màu vàng nâu đã qua sử dụng, mặt trên có chữ “VIP” màu trắng để đánh anh L. Nhưng xét thấy, hai chiếc dép này là loại dép da và dép nhựa, chất liệu mềm, đế bằng, không có cạnh sắc nhọn, dùng đánh anh L nhưng không có tính sát thương, tỉ lệ giám định tổn thương cơ thể cho anh L là 0% nên không được coi là hung khí nguy hiểm. Vì vậy, Hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội “Gây rối trật tự C cộng” theo Khoản 1 Điều 318 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định truy tố các bị cáo theo tội danh trên, đề nghị HĐXX áp dụng điều luật là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của Hành vi phạm tội:

Đây là vụ án Gây rối trật tự C cộng có tính chất ít nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã gây mất trật tự C cộng, ảnh hưởng đến sự hoạt động của quán Bàu Ben. Để đảm bảo trật tự xã hội, có tác dụng giáo dục riêng đối với các bị cáo và phòng ngừa chung nên cần thiết phải lên mức án nghiêm khắc để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Đánh giá vai trò đồng phạm, các bị cáo phạm tội không có sự phân C bàn bạc từ trước nên chỉ là đồng phạm giản đơn. Xuất phát từ mâu thuẫn giữa C và anh L dẫn đến Hành vi phạm tội của các bị cáo. Trong vụ án này, các bị cáo đều cùng thực hiện Hành vi như nhau nên có vai trò ngang nhau là phù hợp.

[4] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:

Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Các bị cáo Trịnh Quốc C, Lê Hữu Hồng H có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đều thành khẩn khai báo; sau khi sự việc xảy ra các bị cáo đã tự nguyện khắc phục

thiệt hại cho anh L. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại Điểm i, s, b Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Đối với bị cáo Lê Xuân TA mặc dù vào tháng 3/20... đã bị xử phạt vi phạm Hành chính về Hành vi xâm hại sức khỏe cho người khác nhưng từ đó đến nay bị cáo luôn chấp Hành tốt các quy định pháp luật; có nơi cư trú rõ ràng. Lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo tHành khẩn khai báo; tự nguyện khắc phục thiệt hại cho anh L. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Điểm i, s, b Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Bùi Quang L trình bày: Sau khi sự việc xảy ra, các bị cáo đã trực tiếp đến xin lỗi và bồi thường đầy đủ tiền thuốc cho anh L nên anh đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để các bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm. Vì vậy, cần áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cho các bị cáo là phù hợp.

Căn cứ vào tính chất của vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Các bị cáo đều có nơi cư trú rõ ràng, phạm tội lần đầu phạm tội và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; Hành vi phạm tội của các bị cáo là bột phát, nhất thời, chưa gây thiệt hại về vật chất, các bị cáo đều ăn năn hối lỗi về Hành vi phạm tội đã gây ra nên không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà để các bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ điều kiện để răn đe, giáo dục các bị cáo tHành người C dân tốt.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 chiếc dép bên phải (loại dép lê, không có quai) bằng da màu đen, đã qua sử dụng và 01 chiếc dép bên phải (loại dép lê, không có quai) bằng nhựa, màu vàng nâu đã qua sử dụng, mặt trên có chữ “VIP” màu trắng là những C cụ sử dụng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Anh Bùi Quang L không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Các bị cáo bị kết án, không thuộc trường hợp được miễn án phí nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào Điều 318 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Các bị cáo Trịnh Quốc C, Lê Xuân TA và Lê Hữu Hồng H phạm tội “Gây rối trật tự C cộng”.

2. Về hình phạt:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 318; Điểm b, i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trịnh Quốc C 07 (*Bảy*) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 (*Mười bốn*) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt: Bị cáo Lê Xuân TA 07 (*Bảy*) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 (*Mười bốn*) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt: Bị cáo Lê Hữu Hồng H 07 (*Bảy*) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 (*Mười bốn*) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Trịnh Quốc C, Lê Hữu Hồng H và Lê Xuân TA cho UBND xã Đ, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi Hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc dép bên phải (loại dép lê, không có quai) bằng da màu đen, đã qua sử dụng và 01 chiếc dép bên phải (loại dép lê, không có quai) bằng nhựa, màu vàng nâu đã qua sử dụng, mặt trên có chữ “VIP” màu trắng.

Các vật chứng trên được bảo quản tại Chi cục Thi Hành án dân sự huyện Yên Định theo phiếu nhập kho số NK43 ngày 04/4/2024 của Chi cục Thi Hành án dân sự huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

4. Về án phí: Áp dụng Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Trịnh Quốc C, Lê Xuân TA và Lê Hữu Hồng H, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh L được quyền kháng cáo bản án phần liên quan đến quyền, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi Hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi Hành án dân sự thì người phải thi Hành án có quyền tự nguyện thi Hành án hoặc bị cưỡng chế thi Hành án theo quy định tại Điều 7, 7a và 9 Luật thi Hành án dân sự, thời hiệu thi Hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi Hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Yên Định;
- C an huyện Yên Định;
- Chi cục THADS huyện Yên Định;
- Sở tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- Bị cáo, người liên quan;
- Lưu: hồ sơ, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hoa

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Ngọc

Lê Minh Chiêu

Nguyễn Thị Hoa